

VAI TRÒ CỦA LÝ LUẬN DỊCH TRONG DẠY-HỌC MÔN DỊCH NÓI (TỪ THỰC TẾ ĐỐI DỊCH TRUNG-VIỆT)

*Nguyễn Ngọc Long**

Lý luận dịch đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp cơ sở lý thuyết cho định hướng, giải thích hướng dẫn và lựa chọn phương án chuyển ngữ trong thực tiễn hoạt động dịch và nghiên cứu về dịch thuật.

Việc kết hợp vận dụng những nội dung, nguyên tắc cơ bản của lý luận dịch trong quá trình biên soạn, đào tạo, rèn luyện đánh giá năng lực người dịch cũng như chất lượng dịch phẩm góp phần không ngừng nâng cao chất lượng của hoạt động đào tạo dịch và năng lực nghiên cứu về dịch thuật.

Từ khoá: tương đương trong dịch thuật, bất khả dịch, nội ngôn, nguyên bản, bản dịch, ngữ nguồn, ngữ đích, văn bản, ngôn bản.

Translation theory plays a significant role in providing a theoretical basis for orientation, explanation, guidance and selection of translation in practice and research on translation.

The combination of fundamental contents and principles of translation theory in composing, training and assessing translators' capacity as well as quality of translated materials also make a substantial contribution to improving the quality of training and research on translation.

Keywords: equivalence in translation, inconceivable, intercourse, original, translated version, source language, target language, text.

1. Đặt vấn đề

Trong một thời gian dài, do tính chất đào tạo nghiêng về thực hành nên việc dạy dịch ở một số trường đại học có chuyên ngành ngoại ngữ tại Việt Nam không chú trọng nhiều đến lý luận dịch. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, để việc đào tạo biên phiên dịch ở bậc đại học có chất lượng cao thì không thể bỏ qua lý luận dịch. Nói cách khác, chúng ta cần có cách nhìn thỏa đáng về vai trò của lý luận dịch nhằm khắc

phục cách giảng dạy chủ yếu dựa vào kinh nghiệm, vào cảm nhận chủ quan, bỏ qua những nội dung lý luận mang tính nguyên tắc (như nội dung tư tưởng, hình thức biểu đạt, yếu tố văn hóa, thẩm mỹ,...) cũng như tính liên ngành của dịch thuật.

Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi muốn trao đổi một số suy nghĩ về những nội dung cơ bản mà lý luận dịch cần cung cấp cho sinh viên, phân tích vai trò của lý luận dịch trong đào tạo biên phiên dịch để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo dịch hiện nay.

* TS., Khoa tiếng Trung Quốc, Trường Đại học Hà Nội

2. Khái niệm “dịch thuật”

Trong lịch sử nghiên cứu dịch thuật trên thế giới, chuyên ngành dịch đã được xem xét từ nhiều góc độ khác nhau như: giá trị tương đương trên cơ sở ngôn ngữ học, ký hiệu học; giá trị thẩm mỹ trong dịch văn học nghệ thuật; giá trị tương đương từ góc độ giao tiếp... Nhiều nghiên cứu về dịch thuật từ góc độ chức năng ngôn ngữ, chức năng ký hiệu học, ngữ dụng, văn hóa, mỹ học, tu từ... đã khẳng định dịch thuật là một khoa học liên ngành mà ở đó dịch giả cần được trang bị những kiến thức tối thiểu khi thực hành dịch với ý thức coi dịch là hoạt động khoa học. Chẳng hạn, theo E.A, Eugene A. Nida (1969), dịch là thiết lập sự tương đương một cách tự nhiên, sát thực từ nội dung đến hình thức giữa văn bản gốc và bản dịch. J.C. Catford (1994) cho rằng dịch là một quá trình thay thế một văn bản từ ngôn ngữ này bằng một ngôn ngữ khác. Wolfram Wells (1982) đã chỉ ra bản chất của dịch thuật là hoạt động truyền bá và trao đổi thông tin, nhằm đảm bảo sự tương đương về thông tin và văn hóa giữa bản dịch và bản gốc. Trung Quốc là một quốc gia có nền dịch thuật lâu đời với nguyên lý dịch thuật nổi tiếng “tín, đạt, nhã” của Nghiêm Phục đã coi “dịch là một hoạt động ngôn ngữ vượt không gian và thời gian, là việc tái hiện một cách chuẩn xác, hoàn chỉnh một sản phẩm giao tiếp từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác” (Dẫn theo Phạm Tồn Trung, *Lý luận và kỹ xảo dịch*, NXB Phiên dịch đối ngoại Trung Quốc 1985).

Có thể thấy dịch thuật đòi hỏi những yêu cầu khắt khe nhiều mặt như: tính tương đương về nội dung tư tưởng giữa ngữ nguồn và ngữ đích, giá trị thẩm mỹ, giá trị văn hóa trong quá trình chuyển ngữ; yêu cầu và phản ứng của độc giả và đặc biệt chú ý đến sự khác biệt về văn hóa; những nguyên tắc xử lý vấn đề “bất khả dịch luận” trong quá trình dịch.

3. Một số vấn đề trong dạy-học môn dịch nói

3.1. Vai trò của kiến thức nền trong dịch thuật

Đối với người dịch, trong quá trình thực hành, khả năng tư duy ngôn ngữ (bao gồm cả ngoại ngữ và tiếng mẹ đẻ), kiến thức nền thường tỷ lệ thuận với năng lực dịch. Điều này cho thấy, ở giai đoạn thực hành tiếng cơ sở, ngoài việc rèn luyện những kỹ năng cơ bản nghe, nói, đọc, viết cho sinh viên, cần nhấn mạnh việc tích lũy kiến thức ngôn ngữ, tri thức đa ngành thông qua việc tiếp cận nhiều nguồn tài liệu phong phú qua các phương tiện nghe nhìn. Như vậy kỹ năng đọc đóng vai trò quan trọng trong giai đoạn rèn luyện kỹ năng dịch.

Về mặt chiến lược sư phạm, cần trang bị cho người học một số kiến thức cơ bản về dịch thuật, gồm: 1/ Bản chất của dịch thuật; 2/ Mối quan hệ giữa nội dung và hình thức, sự linh hoạt và tính chuẩn xác trong dịch thuật; 3/ Nghĩa từ điển và nghĩa ngữ cảnh; 4/ Sự khác biệt về văn hóa; những tiêu chí đánh giá chất lượng bản dịch hay văn phong của dịch phẩm.

Từ góc độ nội dung, cần trang bị cho người học những kỹ năng dịch cơ bản, dịch nâng cao và việc ứng dụng những lý luận trên trong thực tiễn của hoạt động dịch. Cụ thể:

- Dịch cơ bản cần làm rõ những quy luật cơ bản giữa ngôn ngữ, văn hóa và dịch thuật, nghiên cứu quá trình dịch cũng như tính chất khoa học của dịch thuật trong mối quan hệ tương quan với những khoa học khác để giải quyết những vấn đề cơ bản của dịch như tính chất, chức năng, tiêu chuẩn và cả vấn đề điều kiện, lịch sử dịch thuật, sự khác biệt giữa các quan điểm dịch thuật xuất phát từ những góc nhìn đối với chức năng giao tiếp, mỹ học, miêu tả... của ngôn ngữ. Ví dụ:

江泽民说，当前，按照两党、两国领导人共同确定的“长期稳定、面向未来、睦邻友好、全面合作”的 16 字指导方针，双方各方面、各层次的交往十分活跃，各领域的友好合作正在深入发展。我们对两党、两国关系在各方面取得的新进展感到十分高兴。

(Giang Trạch Dân nói, hiện nay theo phương châm 16 chữ “láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai” đã được lãnh đạo đảng, chính phủ hai nước xác định, giao lưu nhiều mặt, nhiều cấp độ ngày càng sôi nổi, hợp tác hữu nghị trên các lĩnh vực đang đi vào chiều sâu. Tôi hết sức vui mừng trước sự phát triển mới trên nhiều lĩnh vực trong quan hệ của hai đảng hai nước).

Trong đoạn trên, trật tự 16 chữ vàng ở tiếng Hán và tiếng Việt là khác nhau. (So sánh: tiếng Hán là “ổn định lâu dài, hướng

tới tương lai, láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện”; tiếng Việt là: “láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai”).

Để có được kết quả dịch như trên cần hướng dẫn sinh viên xác định: Một là, phong cách văn bản là gì, thuộc loại hình văn bản chính luận, báo chí, hay văn học nghệ thuật... để lựa chọn cách diễn đạt cho phù hợp. Hai là, phân tích nội dung ngữ nguồn để lựa chọn cấu trúc tương đương trong bản dịch; lựa chọn tương đương về nội hàm văn hóa (nếu có) để đạt được tương đương cao nhất về: nội dung, hình thức, phong cách văn bản.

- Dịch nâng cao chủ yếu tập trung giải quyết sự đối chiếu về ngôn ngữ và văn hóa giữa ngữ nguồn và ngữ đích, tìm ra những quy tắc và bất quy tắc, đối xứng và bất đối xứng, sự tiếp nhận khác biệt về văn hóa, sự linh hoạt và tái sáng tạo trong mỗi phong cách văn bản khác nhau của hoạt động dịch thực tiễn. Ví dụ:

习近平说，中越两国“山水相连、文化相通、理想相同、命运相关”。中越友谊是毛泽东主席、胡志明主席等两国老一辈领导人亲手缔造的，经过了两国几代领导人的精心培育。建交 61 年来，睦邻友好与互利合作是两国关系的主流。

(Ông Tập Cận Bình nói, Việt Nam và Trung quốc là hai quốc gia có “sơn thủy tương liên, văn hóa tương thông, lý tưởng tương đồng, vận mệnh tương quan”. Tình hữu nghị Trung Việt được đích thân Chủ tịch Mao Trạch Đông và Chủ tịch Hồ Chí Minh xây dựng và được nhiều thế hệ lãnh đạo hai nước dày công vun đắp. Trong 60

nắm quan hệ ngoại giao của hai nước, “Láng giềng hữu nghị và hợp tác cùng có lợi” luôn là dòng chảy chính trong quan hệ hai nước).

Cũng có thể dịch: ... hai nước Việt Trung có chung đường biên giới, có nhiều nét tương đồng về văn hóa và lý tưởng và con đường phát triển...

Ví dụ: “车到山前必有路，有路就有丰田车”.

Dịch cơ bản: “Xe đến trước núi ắt có đường, có đường ắt có TOYOTA”.

Đối với dịch nâng cao cần chỉ rõ người dịch có thể có sáng tạo những phương án biểu đạt khác nhau nhằm tăng cường hiệu quả giao tiếp như: “Ở đâu có đường, ở đó có TOYOTA”; “TOYOTA thách thức mọi nẻo đường”.

Những lý luận cơ bản này không những giúp lý giải một cách khoa học những thuận lợi và khó khăn trong thực tiễn dịch, trong giảng dạy, nghiên cứu phê bình dịch mà còn định hướng cho việc biên soạn giáo trình dịch, sách công cụ.

Như vậy, người học cần nắm được nội dung cụ thể trong dịch thuật như: 1/ Bản chất của dịch là gì; 2/ Quá trình dịch diễn ra như thế nào; 3/ Tiêu chí và nguyên tắc đánh giá kết quả dịch; 4/ Phương pháp và thủ pháp dịch cơ bản; 5/ Những khó khăn trong dịch thuật.

Trong 5 nội dung trên đây ba nội dung đầu là những vấn đề cơ bản của dịch thuật, hai nội dung sau là những thao tác cụ thể của dịch thuật cũng như những khó khăn thường gặp khi thực hành dịch (lý luận về dịch nói được xây dựng trên những quan

điểm và tiêu chí khác nhau như ngôn ngữ học, văn học, tín hiệu học, chức năng giao tiếp).

3.2. Tương tác giữa lý luận và thực tiễn dịch

Lý luận dịch phải đóng vai trò tiền đề, cơ sở cho việc định hướng xây dựng giáo trình dịch. Dịch là một quá trình thay thế một ngôn ngữ này bằng một ngôn ngữ khác trên nguyên tắc chuẩn xác, hoàn chỉnh, tự nhiên, vừa đủ về nội dung. Ví dụ:

“人生七十古来稀” có thể dịch sang tiếng Việt bằng nhiều cách: (a) *nhân sinh thất thập cổ lai hi!* (giữ nguyên âm Hán Việt nếu đối tượng tiếp nhận có chút hiểu biết về Hán học); (b) *Từ xưa đến nay ít có người thọ được bảy mươi;* (c) *Từ xưa đến nay có mấy ai thọ được bảy mươi đâu;* (d) *Người thọ bảy mươi xưa nay hiếm.*

Việc đánh giá lựa chọn những phương án dịch trên là đúng, sai, đạt hay chưa đạt cần dựa vào lý luận dịch để xem xét tính tương đương về nội dung, hình thức, ngôn ngữ, văn hóa, và mục đích đối tượng giao tiếp chứ không dựa vào cảm nhận chủ quan.

Lý luận dịch xác định bằng tiêu chí đánh giá đối với từng loại hình văn bản như: văn bản khoa học, chính luận, văn học, nghệ thuật, khẩu ngữ hay bút ngữ. Ví dụ:

加快建设国家创新体系，实施知识创新工程和技术创新工程，突破了一批产业发展急需的前沿技术、核心技术和关键装备技术，一大批科研成果实现了产业化。

Nhanh chóng xây dựng thể chế sáng tạo quốc gia, thực thi công trình sáng tạo tri thức mới, công trình sáng tạo kỹ thuật

mới, đột phá hàng loạt kỹ thuật hàng đầu, kỹ thuật hạt nhân, kỹ thuật lắp đặt trọng yếu cần thiết cho các ngành nghề, hàng loạt thành quả nghiên cứu thực hiện sản nghiệp hóa.

Cách dịch “thể chế sáng tạo quốc gia”, “công trình sáng tạo tri thức mới”, “kỹ thuật hạt nhân”, “thực hiện sản nghiệp hóa” đúng với nghĩa từ điển mà không đúng nghĩa ngữ cảnh; cách dịch này không đáp ứng yêu cầu về phong cách chính luận của báo cáo chính phủ, đồng thời không rõ nghĩa.

Để đảm bảo tương đương về phong cách chính luận, đoạn trên cần phải dịch là: *Nhanh chóng hoàn thiện cơ chế quản lý nghiên cứu khoa học, triển khai những đề tài nghiên cứu khoa học và cải tiến kỹ thuật mới, tập trung nghiên cứu những kỹ thuật tiên tiến, kỹ thuật thiết yếu, kỹ thuật lắp máy quan trọng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, hàng loạt thành quả nghiên cứu khoa học đã được ứng dụng trong sản xuất.*

Nắm bắt được cơ sở lý luận dịch, giáo viên tuân thủ quá trình của phiên dịch theo nguyên lý “tiếp nhận lý giải - tái diễn đạt” đồng thời chú trọng đến những khác biệt về văn hóa. Ví dụ:

“他真是一个男子汉！” đã được nhiều người dịch là “anh ta là một nam tử Hán!” Cách dịch này khiến cường về văn hóa. 男子汉 khi dịch sang tiếng Việt có thể dịch là: “trang quân tử”, “người đàn ông đích thực”, “đáng nam nhi”, “chuẩn men! (nếu là ngôn ngữ thân mật)”. Theo đó, tùy vào mục đích và hoàn cảnh để chọn cách dịch cho phù hợp.

4. Thay cho kết luận: một số đề nghị

Những năm gần đây, xuất phát từ yêu cầu đối với nguồn nhân lực phiên dịch có trình độ cao, đáp ứng công cuộc đổi mới và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, các cơ sở đào tạo đã chú trọng vai trò của lý luận dịch trong đào tạo dịch thực hành và đã nhận thấy sự cần thiết phải trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản của lý luận dịch, từ đó giúp cho họ ý thức được dịch là một hoạt động giao tiếp liên ngôn có những yêu cầu, nguyên tắc khắt khe. Mục tiêu của dạy dịch phải là cung cấp cho sinh viên những kỹ năng xử lý ngôn ngữ và hiểu được dịch là một hoạt động giao tiếp liên ngôn ngữ nhằm tái hiện một cách trung thực chính xác nội dung tư tưởng tình cảm của nguyên bản bằng ngôn ngữ khác dựa trên cơ sở tiếp nhận, phân tích cấu trúc, ngữ nghĩa, những yếu tố ngữ cảnh, những yếu tố văn hóa, tư duy dân tộc và đặc điểm phong cách văn bản của nguyên bản. Tuy nhiên chúng tôi thấy cần nhấn mạnh một số điểm sau.

1) Cần ý thức được rằng lý luận dịch là một trong những cơ sở để xây dựng mục tiêu, định hướng cho việc tìm tài liệu, để rèn luyện kỹ năng dịch cho sinh viên. Trước nhu cầu cung cấp phiên dịch cho xã hội, nhà trường cần có định hướng đúng cho việc kết hợp lý luận dịch và mục tiêu cần hướng tới trong biên soạn giáo trình, triển khai rèn luyện thực hành dịch đáp ứng yêu cầu dịch thuật của xã hội. Vì thế, chúng tôi đề nghị:

- Trong quá trình dạy-học môn dịch nói, cần rèn luyện khả năng phân tích văn bản, từ văn bản nguồn (nguyên bản) đến văn

bản đích (người tiếp nhận); nâng cao khả năng đánh giá văn bản dịch.

- Khi dạy dịch cần nhấn mạnh cho người học vai trò của lý luận dịch trong giải thích, xử lý, lựa chọn hình thức giao tiếp để từ đó người học tích lũy kinh nghiệm, hiểu được bản chất của hoạt động dịch làm tiền đề cho việc nâng cao khả năng thực hành dịch tiến tới đánh giá cũng như giải thích phê bình bản dịch sau này trong thực tiễn.

2) Để cho người học sau này không chỉ là thuần túy là một “thợ dịch” thì khi dạy môn dịch nói cần phải chú ý:

- Giúp cho người học nhận thức được vai trò quan trọng của lý luận dịch và mối liên hệ giữa lý luận dịch với thực tiễn; tránh việc chỉ cung cấp cho sinh viên đáp án dịch.

- Giúp cho người học hiểu được rằng dịch nói là một hoạt động tổng thể: đảm bảo sự tương đương về nội dung tư tưởng; sự lựa chọn hình thức biểu đạt tùy thuộc vào đối tượng và phong cách văn bản; xử lý những khác biệt văn hóa trong những trường hợp “bất khả dịch” bằng cách hy sinh hình thức diễn đạt của văn bản gốc, hoàn nguyên nội dung mục tiêu thông điệp cần truyền đạt đến đối tượng tiếp nhận.

3) Tài liệu cho môn dịch nói (hay còn gọi là giáo trình dịch nói) đóng vai trò rất quan trọng nên cần được xây dựng bài bản, không thể biên soạn theo kiểu “ăn đong”. Theo chúng tôi, một bộ tài liệu phục vụ đào tạo dịch phải bao gồm có 4 nội dung cơ bản đó là: 1/ Dịch thực hành; 2/ Kiến thức nền cần có trong dịch thuật; 3 /Lý

luận phiên dịch. Trong đó lý luận dịch đóng vai trò cung cấp những luận cứ, nguyên tắc đánh giá, nguyên lý của quá trình dịch.

Nhìn lại quá trình triển khai đào tạo dịch, có thể thấy, khác với thực hành dịch, lý luận dịch ít được chú ý đến. Quan điểm “chỉ cần thực hành dịch, không cần dạy lý luận dịch, lý luận dịch là việc khác” đã dẫn đến tình trạng các “thợ dịch” tranh cãi không hồi kết trước những bài dịch của sinh viên. Vấn đề này sẽ nhanh chóng được giải quyết nếu giáo viên được tiếp cận lý luận dịch thuật với tư cách là một ngành khoa học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

1. Catford, J.C. (1965), *Alinguistic Theory of Translation: An Essay in Applied linguistic*, Oxford: Oxford University Press.
2. Newmark, Peter (1981), *Approaches to Translation*, Oxford: Pergamon Press.
3. Nida (1984), “Approaches to Translating in the western World”, *Foreign language teaching and research*, No. 2, pp. 9-15.
4. Nguyễn Văn Khang (2006), “Một số vấn đề về đối chiếu song ngữ Hán-Việt”, *Nghiên cứu và dạy học tiếng Hán* (Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế), tr.251-257.
5. Nguyễn Văn Khang (1999), “Tiếng Hán ở Việt Nam với tư cách là một ngoại ngữ”, *Tạp chí Ngôn ngữ*, số 7.
6. Nguyễn Văn Khang (2007), *Từ ngoại lai trong tiếng Việt*, NXB Giáo dục.
7. Hoàng Văn Vân (2005), *Nghiên cứu dịch thuật*, NXB Khoa học Xã hội Hà Nội.
8. Vũ Văn Đại (2011), *Lý luận và thực tiễn dịch thuật*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
9. Weih Zong (2003), “An Overview of translation in China”, *Journal*, Vol.7, No.2.

(Toà soạn nhận bài viết ngày 07/02/2017, duyệt đăng ngày 06/3/2017)